

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 20 – 9- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trung Thành.

Bà Đặng Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến có điểm cầu thành phần tại Công an huyện Nam Trực vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án xét xử số 44/2022/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo **Vũ Đức H**, sinh năm 1973; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm C, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: Vũ Mạnh H (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị T (đã chết); vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1975; con: Có 03 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 10/6/2020, TAND thành phố Đ, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 19/8/2021, Vũ Đức H chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo Vũ Đức H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Bị cáo Vũ Đức H có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đức H : Bà Trần Thị Ngọc - Trợ giúp viên pháp lý , thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Nam Định

2. Bị hại: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Thi Châu A, xã D, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 1 giờ, ngày 06 tháng 5 năm 2022, Vũ Đức H điều khiển xe đạp điện đến Cửa hàng hàn xì của anh Vũ Văn K với mục đích trộm cắp tài sản. H dùng kìm công lực mang từ nhà đi, cắt khóa cửa rồi lén lút vào trong cửa hàng lần lượt lấy: 01 máy hàn xách tay (hàn inox), 01 máy hàn xách tay (hàn điện), 01 máy hàn bệ để đất, 01 máy cắt bàn, 01 máy khoan bê tông, 02 máy khoan bắn vít (01 máy màu đỏ và 01 máy màu xanh) và 01 máy mài bệ để bàn đem ra ngoài đặt cạnh xe đạp điện. Sau đó H trở lần lượt những chiếc máy vừa lấy được đem về nhà cất giấu. Đến 05 giờ sáng cùng ngày H lấy xe máy Wave màu đỏ, BKS 18P2 – 6888, chở những tài sản vừa lấy trộm được đi đến thành phố Nam Định đến cửa hàng “Quang Q” của anh Trần Viết Q, sinh năm 1972, địa chỉ 47 Hà Huy tập, phường T, thành phố Đ bán số máy móc trên được 2.100.000đ và dùng số tiền này chi tiêu cá nhân hết. Ngày 04/7/2022, bị cáo H đã đến công an huyện Nam Trực đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực đã thu giữ của anh Trần Viết Q vật chứng gồm: 01 máy khoan bắn vít màu đỏ và 01 máy hàn xách tay (hàn điện), còn những tài sản khác anh Q đã bán cho người đi đường không quen biết gồm: 01 máy hàn xách tay (hàn inox), 01 máy hàn bệ để đất, 01 máy cắt bàn, 01 máy khoan bê tông, 01 máy khoan bắn vít (màu xanh) và 01 máy mài bệ để bàn, không thu giữ được và thu giữ và trả lại cho cháu Nguyễn Văn Phú (là con trai H) 01 xe đạp điện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Nam Trực, kết luận: Tài sản được đưa ra định giá tại thời điểm xảy ra vụ việc có giá như sau: 01 máy hàn xách tay (hàn inox), có trị giá 2.000.000đ, 01 máy hàn xách tay (hàn điện), có trị giá 1.000.000đ, 01 máy hàn bệ để đất, có trị giá 1.200.000đ, 01 máy cắt bàn, có trị giá 1.300.000đ, 01 máy khoan bê tông, có trị giá 700.000đ, 02 máy khoan bắn vít (01 máy màu đỏ và 01 máy màu xanh), có trị giá 1.000.000đ, 01 máy mài bệ để bàn, trị giá là 600.000đ. Tổng trị giá tài sản là 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị hại anh Vũ Văn K yêu cầu bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường những tài sản bị cáo H đã bán nhưng chưa thu hồi được, tổng số tiền là 6.300.000đ.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát huyện Nam Trực truy tố bị cáo Vũ Đức H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đức H từ 12 tháng đến 18 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự. Bị cáo Vũ Đức H phải bồi thường cho anh Vũ Văn K số tiền là: 6.300.000đ

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đức H phải nộp án phí Hình sự và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đức H trình bày ý kiến: Viện kiểm sát nhân dân huyện truy tố bị cáo Vũ Đức H về tội “ Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội. Bị cáo H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú. Tại Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị Vũ Đức H nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo Vũ Đức H tại cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án, bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Nam Trực và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có cơ sở xác định, khoảng 01 giờ, ngày 06/5/2022, tại Cửa hàng hàn xì của anh Vũ Văn K ở xóm Đồng Bình, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định Vũ Đức H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy hàn xách tay (hàn inox), 01 máy hàn xách tay (hàn điện), 01 máy hàn bệ để đất, 01 máy cắt bàn, 01 máy khoan bê tông, 02 máy khoan bắn vít (01 máy màu đỏ và 01 máy màu xanh) và 01 máy mài bệ để bàn có tổng trị giá là 7.800.000đ.

[3] Hành vi của bị cáo Vũ Đức H đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương, tăng cường pháp chế XHCN.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tại cơ quan CSĐT và tại phiên tòa bị cáo Vũ Đức H đã khai báo thành khẩn. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vũ Đức H, năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm Hình sự, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Đối với anh Trần Viết Q mua tài sản do bị cáo Vũ Đức H trộm cắp, không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên CQCSĐT công an huyện Nam Trực không xử lý đối với anh Trần Viết Q là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực đã trả lại cho anh Vũ Văn K tài sản do bị cáo H chiếm đoạt gồm 01 máy khoan bắn vít màu đỏ và 01 máy hàn xách tay (hàn điện) và xác định chủ hữu hợp pháp 01 xe máy Wave màu đỏ BKS 18 P2 – 6888 và 01 xe đạp điện, không biết bị cáo Vũ Đức H dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn K yêu cầu bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường đối với tài sản bị cáo H đã chiếm đoạt và bán chưa thu hồi được bao gồm: 01 máy hàn xách tay (hàn inox), 01 máy hàn bệ để đất, 01 máy cắt bàn, 01 máy khoan bê tông, 01 máy khoan bắn vít (màu xanh) và 01 máy mài bệ để bàn, theo giá đã được xác định trong bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nam Trực, có tổng trị giá là: 6.300.000đ là có cơ sở chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Đức H phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức H 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/7/2022

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự;

Bị cáo Vũ Đức H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Vũ Văn K số tiền là 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự .

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đức H cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 315.000đ (ba trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đức H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực
- TAND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Trực;
- Trại tạm giam;
- UBND xã S;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh

